

CHƯƠNG 25.

Paris. Một đoạn thư Dostoievski gửi người anh --Mikhail-- mô tả về "Căn Nhà Của Thân Chết" thời gian nhà văn bị lưu đày Tây Bá Lợi Á:

"Bốn năm trong tù, cuối cùng em đã tìm ra 'những con người đúng nghĩa' giữa đám phạm nhân giết người cướp của. Anh có tin rằng nơi đây từng hiện hữu những bản chất thật sâu sắc, mạnh mẽ và cao quý? Quá là tuyệt vời khi mình chợt khám phá ra một lớp vàng bên dưới cái vỏ sò cứng ngắc, thô nhám. Nhưng không phải chỉ một, hay hai, mà nhiều lắm anh ạ. Có vài người mình không thể không kính trọng, vài kẻ khác lại rõ ràng đáng quý. Em có dạy đọc và viết tiếng Nga cho một chàng Cô-dắc trẻ tuổi, bị lưu đày vì ăn cướp có vũ khí. Anh ta tỏ lộ với em cả một tấm lòng biết ơn sâu sắc. Một phạm nhân khác đã khóc khi bị đối diện xa khỏi em. Em thường cho người này tiền, nhưng có đáng là bao: lòng tri ân của anh ta trả lại cho em quả tình vô hạn. Có hàng loạt những kiểu mẫu con người và cá chất khác nhau mà em dần dần trở nên thân thiết. Em sống đời sống của họ đến nỗi em tin rằng đã hiểu họ rất rõ. Em nhận biết được điều này anh ạ: 'Con người phải chịu đựng đau khổ'. Đau khổ cần thiết để làm cho tâm hồn trở nên thanh khiết. Đau khổ là phương cách cứu chữa tất cả mọi tội lỗi con người đã làm. Con người, những kẻ sống tại đó, có thể được tha thứ nếu có lúc nào họ nói lên rằng: 'Tất cả những điều kiện chung quanh đều đáng ghê tởm y hệt như trong một thứ địa ngục trần gian!'"

[]

**Lưu diễn Đầu Tiếng, (Tây Ninh),
thứ Năm ngày 1/6/1978.**

*/ Tây Ninh, tỉnh thứ ba và cũng là tỉnh cực tây của miền đông Nam Phần, cách Sài Gòn 99km.

+ Đông giáp tỉnh Sông Bé, bắc và tây giáp nước Kampuchia, nam đến tỉnh Long An và Sài Gòn.

+ Miền bắc tỉnh từ thị xã Tây Ninh trở lên có nhiều rừng rậm nhưng núi không cao.

*/ Cao nhất tỉnh và cao nhất miền Nam là núi Bà Đen (986m), (một ngọn núi nổi danh không kém gì núi Sam của Bà Chúa Xứ Châu Đốc) quanh năm mây phủ, nằm cách thị xã Tây Ninh 15km về phía đông-bắc.

+ Phía bắc và phía nam núi Bà Đen chỉ là những núi thấp như núi Lấp Vò (cao từ 40m đến 800m).

*/ Phía nam Tây Ninh, đất khá bằng phẳng gần như là đồng ruộng.

+ Hai con sông chảy qua trọn tỉnh: phía đông có sông Sài Gòn làm địa giới giữa tỉnh Tây Ninh và tỉnh Sông Bé; phía tây có sông Vàm Cỏ Đông.

+ Thung lũng Vàm Cỏ nhiều đất thấp và sinh lầy.

*/ Năm Mậu Tuất (1658) (thời *Chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần*) mới bắt đầu có người đến khai hoang.

*/ Năm Bính Thân (1836) (*Minh Mạng 17*), đặt *Phủ Tây Ninh* gồm hai huyện Tây Ninh và Quí Hóa. + Sau đổi *Phủ* thành *Tỉnh*.

*/ Sau 30/4/1975 (thời *CSVN*), tỉnh Tây Ninh có một thị xã tỉnh lỵ (*Tây Ninh*); 7 huyện (*Châu Thành, Trảng Bàng, Gò Dầu, Bến Cầu, Dương Minh Châu, Hòa Thành, Tân Biên*) và 79 xã.

*/ Trong xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng có ngọn tháp cổ, gọi là *tháp Trà Cau*, cao hơn 10m, được xây vào thế kỷ thứ 8-9, thuộc văn hóa Óc-Eo, kiến trúc theo kiểu Tháp Chăm, tường gạch, hình vuông, nhiều tầng thu nhỏ lại; có một cửa chính và các cửa giả.

*/ Thị xã Tây Ninh có hai khu vực: + Khu vực gần Cầu Quan là trung tâm hành chính. + Phía chợ Long Hoa gần Thánh thất Cao Đài là khu dân cư buôn bán, giống như một ngôi làng thật lớn.

*/ Thánh thất Cao Đài tuy chỉ mới xuất hiện từ đầu thế kỷ 20 nhưng lúc cực thịnh đã có đến 2 triệu tín đồ.

+ *Chế độ thực dân và tư bản Pháp đã tạo ra trong người Việt một tầng lớp nhà giàu mới (gồm các công chức và điền chủ.) + Với họ, đạo Phật quá kham khổ, đạo Thiên Chúa lại quá Tây Phương.*

+ *Vậy là tại Sài Gòn, đêm Giáng Sinh năm 1925, trong một buổi cầu cơ tại nhà ông công chức Ngô Văn Chiêu, vị Cao Đài Tiên ông giáng thế, báo cho mọi người biết cần lập một đạo mới là "Đạo Đạo Tam Kỳ Phổ Độ".*

+ *Đạo mới này phát triển sôi nổi, năm 1926 chính thức làm lễ ra mắt long trọng ở chân ngọn núi thiêng Bà Đen.*

*/ Thánh thất nằm trong khuôn viên rộng cả trăm mẫu, có nhiều điện thờ, nhà làm việc, nhà ở.

*/ Điện thờ chính được kiến trúc như nhà thờ Công Giáo, dài 100m, với hai ngọn tháp cao.

+ *Nơi mặt tiền của điện có đặt tượng hình một con mắt tỏa hào quang, gọi là Thiên Nhân, biểu tượng của đạo Cao Đài. + Phía phải điện là mắt trái, con mắt gần trái tim.*

*/ Nội thất trang trí kiểu Đông Tây kim cổ, có những hàng cột rồng kiểu cung điện.

+ *Trên chính điện là Thượng Đế, cũng dưới dạng Thiên Nhân.*

+ *Trên cao nữa là các vị thánh thần: Phật, Không Tử, Lão Tử, Quan Âm, Quan Công...*

+ *Qua cửa chính điện là bức tranh lớn vẽ ba ông thánh Cao Đài: nhà văn Pháp Victor Hugo (1802-1885); Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (1492-1587) và nhà cách mạng Trung Hoa Tôn Dật Tiên (1866-1925). + Trên tranh, ba vị đang chung sức viết những giòng chữ bằng Pháp ngữ và Hoa ngữ: 'Trời và Người'; 'Tình Thương và Công Lý'.*

*/ Tất cả những kiến trúc ở đây không do kiến trúc sư nào vẽ ra, mà chỉ là công trình của vị giáo chủ và các tín đồ Cao Đài tự mày mò xây dựng...

*/ Từ phía tây Sài Gòn, chiếc xe đoàn theo Quốc lộ 22 vượt 8 cây số tới Bà Quẹo, thêm 20 cây số tới Tân Phú Trung; lại 6 cây nữa tới Củ Chi; rồi 11 cây là đến địa giới tỉnh Tây Ninh. + Từ đây đi thêm 3 cây nữa đến huyện Trảng Bàng.

*/ Từ Trảng Bàng, tới cây số thứ 21 rẽ phải, qua sông Sài Gòn là đến Dầu Tiếng. + Nơi đây có công trình thủy lợi. + Một đập chính ở phía bắc thị trấn rộng đến 27.000 hecta, dài 1.100m, cao 30m, bao gồm những phần đất của ba tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước, ngăn sông Sài Gòn; + cùng các đập phụ dài tổng cộng 29km, cao 10m, tạo thành một hồ rộng 270km², chứa được 1,5 tỷ mét khối, tưới nước cho Tây Ninh, kéo dài đến tận Củ Chi.

... ..

Bốn ngày ở Dầu Tiếng thật hoàn hảo. Đoàn hát được đón tiếp nồng hậu. Bốn ngày, tâm hồn tôi dụi xuống trong một vùng rất xa thành phố, nơi có những hàng cây sao chạy dọc dài thị xã. Đêm, trình diễn ngoài trời rõ sáng ánh trăng, khán giả thật đông, thời tiết lành lạnh, thỉnh thoảng có những cơn mưa nhỏ làm trở ngại đêm hát.

Những ngày Dầu Tiếng, tôi có nhiều dịp chuyện trò với Y.T., một soạn giả nổi tiếng trong giới Cải Lương từ trước tháng 4/1975. Người đàn ông có dáng vẻ lạnh lùng quá dưới mắt nhìn của những người khác, nhưng với tôi lại trông thật cô đơn kiêu hãnh. Anh hay chuyện trò cùng tôi, và tôi cũng tìm thấy được từ anh tính cách của một người bạn tốt. Có một lần anh nói: *"Cô như vậy mà không cô đơn bằng tôi đâu. Tôi mới chính là kẻ lang thang không nhà cửa, không cả tình thương thân tộc."*

Tôi quý Y.T, pha chút chán chường trước cái đôi mắt *"lãnh đạm, vô hồn nặng tính xã hội chủ nghĩa"* (như một lần tôi bày tỏ). Anh không ưa ai cả và hay nói điều này với tôi.

Những ngày Dầu Tiếng quả tình đáng nhớ. Những điên đảo trong tâm tư như biên đầu mắt cá. Trong thoáng chốc, bỗng nhận thức ra *"Hạnh phúc nào phải là điều khó kiếm"*. Nó ở chung quanh, trong tầm lòng quý mến của các anh công nhân đã dành cho; trên những bước chân một mình từ nhà trọ ra đến nơi đoàn dựng rạp; tại các đêm ngồi nhìn lên giàn sân khấu có những tấm màn nhung lộng gió; ở các cuộc chuyện trò nho nhỏ với Yên Trang mỗi chiều trước giờ hát, bên tách *café*. Hạnh phúc là vậy, không có gì to lớn, nhưng lấp đầy được giùm tôi trong bốn ngày Dầu Tiếng muôn vàn nỗi trống rỗng không tên.

Đêm cuối cùng ở Dầu Tiếng, trong cuộc liên hoan do ban tổ chức quận khoán đãi, tôi thấy lòng xót xa chút ít với cái vẻ lạc lõng kiêu hãnh của Yên Trang trước cả một tập thể 120 người.

Trong buổi liên hoan, tôi được mời biểu diễn *violon*, sao thật nghe héo hắt trong lòng không ít. Luôn luôn cho đến hết đời, tôi vẫn còn nhớ thương tiếng *piano* đặt diu ngày cũ trong bất cứ cuộc biểu diễn đơn độc nào của tôi.

[]

